

Bản án số: 50/2021/HSST
Ngày: 08/4/ 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần H đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Triệu Thúy Hà

Các H thẩm nhân dân: 1/ Ông Dương Xuân Thìn;

2/ Bà Hoàng Thị An.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hường – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 08/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/HSST ngày 23/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Công H, sinh năm:1995; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn Đình V, xã Yên T, huyện Gia L, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Phạm Văn V, sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Vũ Thị Đ, sinh năm 1965; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 04.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/12/2020, đến ngày 25/12/2020 được hủy bỏ quyết định tạm giữ. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 19/12/2020, Công an xã Đông H nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về nội dung tại nhà bà Hoàng Thị U (SN: 1977; HKTT: thôn Tiên H, xã Đông H, huyện Đ, Hà Nội) xuất hiện 01 nam giới có biểu hiện sử dụng ma

túy. Công an xã Đông H tiến hành kiểm tra hành chính nhà bà Hoàng Thị U. Tại thời điểm kiểm tra có bà U và Phạm Công H đang ở nhà.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với Phạm Công H phát hiện tạm giữ trong túi áo khoác bên trái H đang mặc có: 01 ống nhựa màu cam, kích thước (0,7x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 ống nhựa màu vàng, kích thước (1x1)cm bên trong chứa một nửa viên nén màu hồng đều nghi là ma túy tổng hợp. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A11, màu trắng, lắp 02 sim số: 0964215941 và 0985438095 và 01 ví giả da màu đen bên trong có 350.000đ.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng và đưa Phạm Công H về trụ sở để tiếp tục làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 11122, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong một ống nhựa màu cam, kích thước (0,7x3)cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,203 gam.

- Một nửa viên nén màu hồng bên trong một ống nhựa màu vàng, kích thước (1x1)cm là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,068 gam

Tại cơ quan điều tra, Phạm Công H khai nhận:

Bản thân H sử dụng ma túy từ khoảng đầu năm 2019 đến nay. Khoảng 23h00 ngày 18/12/2020 tại khu vực chùa D, xã Đình B, huyện Từ S, tỉnh Bắc Ninh, H mua của một người đàn ông không quen biết 01 ống nhựa bên trong chứa tinh thể ma túy Methamphetamine và 01 ống nhựa bên trong có nửa viên nén ma túy Methamphetamine hết tổng số tiền là 250.000 đồng. Vì H có mối quan hệ tình cảm với chị Hoàng Thị P (SN: 1999; HKTT: Tiên H, Đông H, Đ, Hà Nội; Là con gái của bà Hoàng Thị U) nên sau khi mua ma túy xong H đã đi taxi đến nhà bà U để ngủ. Đến khoảng 10h00 ngày 19/12/2020, H đang ngủ thì bị tổ công tác Công an xã Đông H – Công an huyện Đ đến kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ số ma túy trên ở túi áo khoác của H, H khai nhận là ma túy và việc cất giấu ma túy trong người là để sử dụng.

Quá trình điều tra xác định, việc H tàng trữ trái phép chất ma túy trên người, bà U và chị P không biết, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phạm Công H ngày 18/12/2020 tại khu vực Từ S, Bắc Ninh, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng do H khai không biết nhân thân, lai lịch của người bán ma túy nên không đủ căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa tổng khối lượng 0,271 gam Methamphetamine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A11, số Imei1: 867580042258759; số Imei2: 867580042258742, bên trong lắp sim số thuê bao 1: 0964215941; số thuê bao 2: 0985438095 là điện thoại của H; 01 ví da bên trong có số tiền 350.000đ là tang vật của vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKS-ĐA ngày 18/3/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Phạm Công H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đề nghị H đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Khoản 5 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt: Phạm Công H từ 15 tháng đến 18 tháng tù;

Về phần dân sự: Không;

Về phần xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 ví da màu đen đã cũ, (do bị cáo không đề nghị nhận lại); 01 phong bì có niêm phong chứa ma túy là tang vật của vụ án; 02 sim điện thoại số thuê bao 1: 0964215941; số thuê bao 2: 0985438095; Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Oppo và 350.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đ thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 10h00' ngày 19/12/2020 tại nhà bà Hoàng Thị U thuộc địa bàn Thôn Tiên H, xã Đông H, huyện Đ, Hà Nội, Phạm Công H đã có hành vi cất giấu trong túi áo khoác 0,271 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt giữ.

Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Phạm Công H là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện Đ nói riêng. Bị cáo đã thành niên, có năng lực pháp luật, năng lực trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức về tác hại của ma túy đối với xã hội và với chính bản thân bị cáo. Song để thỏa mãn nhu cầu ích kỉ, cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung, góp phần hạn chế các loại tội phạm khác, đồng thời tạo thời gian để bị cáo được cai nghiện ma túy trong môi trường pháp luật.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với vật chứng thu giữ tại hiện trường vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Công H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về phần dân sự: Không có, không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì có niêm phong chứa ma túy là tang vật của vụ án; 02 sim điện thoại số thuê bao 1: 0964215941; số thuê bao 2: 0985438095;

Đối với chiếc ví da thu giữ của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo cho rằng ví da này đã cũ không còn giá trị nên không đề nghị nhận lại. Thấy rằng đây không phải tang vật của vụ án nhưng đã bị cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo. Bị cáo không đề nghị nhận lại tài sản do đã cũ hỏng không còn giá trị. Do vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

Áp dụng Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Oppo và 350.000 đồng thu giữ của bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Công H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điểm c Khoản 1, Khoản 5 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phạm Công H 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 19/12/2020 đến 25/12/2020.

Phạt tiền: Không.

Về phần dân sự: Không

Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa tổng khối lượng 0,271 gam Methamphetamine; 01 ví da màu đen đã cũ; 02 sim điện thoại số thuê bao 1: 0964215941; số thuê bao 2: 0985438095;
- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Oppo và 350.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Phạm Công H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Triệu Thúy Hà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 08 tháng 4 năm 2021

Tại: phòng nghị án tầng 3 - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

H đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thành phần H đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán sơ cấp- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Triệu Thúy Hà**

- Các H thẩm nhân dân: **1. Bà Hoàng Thị An.**

2. Ông Dương Xuân Thìn.

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 đối với:

Họ và tên: Phạm Công H, sinh năm: 1995; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn Đình V, xã Yên T, huyện Gia L, TP Hà Nội; Bố đẻ: Phạm Văn V, sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Vũ Thị Đ, sinh năm 1965;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp; tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

H đồng xét xử biểu quyết: 3/3 xác định:

Các chứng cứ, tài liệu đều được thu thập, cung cấp hợp pháp. Không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

2/ Về tội danh: H đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

Tuyên bố bị cáo Phạm Công H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3/ Điều luật áp dụng và hình phạt:

H đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

Căn cứ Điều c khoản 1, Khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Phạm Công H 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 19/12/2020 đến 25/12/2020.

4/ Các vấn đề khác: H đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có niêm phong chứa ma túy là tang vật của vụ án; 02 sim điện thoại số thuê bao 1: 0964215941; số thuê bao 2: 0985438095;

Đối với chiếc ví da thu giữ của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo cho rằng ví da này đã cũ không còn giá trị nên không đề nghị nhận lại. Thấy rằng đây không phải tang vật của vụ án nhưng đã bị cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo. Bị cáo không đề nghị nhận lại tài sản do đã cũ hỏng không còn giá trị. Do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Áp dụng Khoản 5 của Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Oppo và 350.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Về dân sự: Không.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biên bản nghị án đã được các thành viên H đồng xét xử đọc lại, nhất trí 100% (3/3) thông qua./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

